



MỘT SỐ QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

**Căn cứ Nghị định số 38/2024/NĐ-CP
ngày 05/4/2024 của Chính phủ
quy định xử phạt vi phạm hành
chính trong lĩnh vực thủy sản**

Sở Tư pháp tỉnh An Giang

Vi phạm quy định về khai thác thủy sản trong khu vực cấm (Điều 7)

1. Hành vi khai thác thủy sản mà không sử dụng tàu cá hoặc sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét để khai thác thủy sản trong khu vực cấm khai thác thủy sản hoặc khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự:

➤ **Phạt tiền lên đến 5.000.000 đồng**

2. Hành vi sử dụng tàu cá khai thác thủy sản trong khu vực cấm khai thác hoặc khu vực cấm khai thác có thời hạn mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và tùy theo chiều dài tàu cá (trừ tàu cá có chiều dài dưới 06 mét):

➤ **Phạt tiền lên đến 50.000.000 đồng**

3. Hành vi sử dụng tàu cá làm nghề lưới kéo, nghề và ngư cụ kết hợp ánh sáng (trừ nghề câu mực) khai thác thủy sản trong khu vực cấm khai thác thủy sản hoặc khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và tùy theo chiều dài tàu cá:

➤ **Phạt tiền lên đến 90.000.000 đồng**

4. Hành vi khai thác thủy sản có kích thước nhỏ hơn kích thước cho phép khai thác hoặc vượt quá mức cho phép khai thác lần trên 15%, tùy trường hợp khối lượng thủy sản vượt quá mức cho phép theo quy định:

➤ **Phạt tiền lên đến 50.000.000 đồng**

Vi phạm quy định về vùng khai thác thủy sản (Điều 21)

1. Hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét khai thác thủy sản tại vùng ven bờ, vùng lòng của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác, trừ trường hợp có thỏa thuận của Ủy ban nhân dân hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

➤ **Phạt tiền lên đến 10.000.000 đồng**

2. Hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét khai thác thủy sản tại vùng lòng hoặc vùng khơi:

➤ **Phạt tiền lên đến 15.000.000 đồng**

3. Hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét khai thác thủy sản tại vùng ven bờ hoặc vùng khơi:

➤ **Phạt tiền lên đến 20.000.000 đồng**

4. Hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét khai thác thủy sản tại vùng ven bờ hoặc vùng lòng:

➤ **Phạt tiền lên đến 30.000.000 đồng**

5. Hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên khai thác thủy sản tại vùng ven bờ hoặc vùng lòng:

➤ **Phạt tiền lên đến 40.000.000 đồng**

6. **Phạt tiền gấp hai lần mức tiền phạt quy định** từ khoản 2 đến khoản 5 Điều này đối với hành vi sử dụng tàu cá làm nghề lưới kéo, nghề và ngư cụ kết hợp ánh sáng (trừ nghề câu mực) khai thác thủy sản tại vùng ven bờ.

7. Hành vi sử dụng tàu cá vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển mà không có văn bản chấp thuận (trừ trường hợp bất khả kháng) và tùy trường hợp cụ thể (chiều dài của tàu cá):

➤ **Phạt tiền lên đến 200.000.000 đồng**

Vi phạm quy định về hạn ngạch sản lượng khai thác thủy sản (Điều 22)

1. Hành vi khai thác thủy sản vượt từ 10% đến dưới 20% hạn ngạch sản lượng thủy sản cho phép khai thác:

➤ **Phạt tiền lên đến 30.000.000 đồng**

2. Hành vi khai thác thủy sản vượt từ 20% đến 30% hạn ngạch sản lượng thủy sản cho phép khai thác:

➤ **Phạt tiền lên đến 40.000.000 đồng**

3. Hành vi khai thác thủy sản vượt trên 30% hạn ngạch sản lượng thủy sản cho phép khai thác:

➤ **Phạt tiền lên đến 50.000.000 đồng**

Vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá (Điều 35)

1. Hành vi tháo thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá khi tàu cá không hoạt động trên biển mà không được giám sát theo quy định:

➤ **Phạt tiền lên đến 5.000.000 đồng**

2. Hành vi không trang bị hoặc trang bị không đầy đủ thiết bị thông tin liên lạc tàu cá, tùy trường hợp cụ thể:

➤ **Phạt tiền lên đến 15.000.000 đồng**

3. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

- Không thực hiện đúng quy định trong trường hợp thiết bị giám sát hành trình bị hỏng hoặc không truyền được thông tin, dữ liệu từ tàu cá về trung tâm dữ liệu giám sát tàu cá khi đang hoạt động đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét;

- Không báo cáo hoặc báo cáo không đúng về việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá hoặc không báo cáo bằng văn bản trước khi cung cấp thiết bị giám sát hành trình cho cơ quan quản lý theo quy định;

- Không thực hiện kẹp chì khi lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá theo quy định hoặc không thông báo mẫu kẹp chì cho cơ quan quản lý theo quy định hoặc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá không đúng quy định;

- Không bảo mật dữ liệu giám sát hành trình tàu cá theo quy định;

- Cập nhật không chính xác thông tin về tàu, chủ tàu, mã thiết bị giám sát tàu cá vào phần mềm giám sát tàu cá theo quy định.

4. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

- Hành vi quy định tại khoản 3 Điều này trong trường hợp tái phạm;

- Thay thế kẹp chì thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên tàu cá mà không báo cáo cơ quan chức năng.

5. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

- Tàng trữ hoặc lưu giữ mỗi thiết bị giám sát hành trình của tàu cá khác khi tàu cá đó hoạt động trên biển;

- Gửi thiết bị giám sát hành trình của tàu cá khi tàu cá đó hoạt động trên biển.

6. Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

- Cung cấp thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên tàu cá không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định;

- Không duy trì việc truyền thông tin về hệ thống giám sát tàu cá theo quy định hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá hoặc không có thiết bị giám sát hành trình khi hoạt động đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét;

- Không thực hiện đúng quy định trong trường hợp thiết bị giám sát hành trình bị hỏng hoặc không truyền được thông tin, dữ liệu từ tàu cá về trung tâm dữ liệu giám sát tàu cá khi đang hoạt động đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên.

Ngoài hình thức phạt tiền, tùy theo tính chất và mức độ của hành vi còn có thể áp dụng **hình phạt bổ sung** và **biện pháp khắc phục hậu quả** sau đây:

- Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 03 tháng đến 06 tháng hoặc từ 06 tháng đến 12 tháng.

- Tịch thu thủy sản khai thác, tịch thu ngư cụ khai thác thủy sản.

- Buộc thả thủy sản còn sống trở lại môi trường sống của chúng.

Bên cạnh đó, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2025) cũng quy định Tội hủy hoại nguồn lợi thủy sản theo Điều 242 với mức hình phạt **cao nhất lên đến 10 năm tù**.

Sở Tư pháp tỉnh An Giang